

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phùng Hải Hiệp;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;
Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Đào Thanh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 04/2019/QĐST-HC ngày 23/4/2019, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính, quyết định:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 15/2018/TLST-HC ngày 28/12/2018 về việc khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại, giữa:

Người khởi kiện: Ông Dương Văn T và bà Nguyễn Thị M; địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Chị Dương Thị Hải A; địa chỉ: Thôn G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

-Chị Dương Thị Ngọc B; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình

-Anh Dương Văn I; địa chỉ: Thôn M, xã Va, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Dương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật tổ tụng Hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi có quyết định sơ thẩm, người khởi kiện là ông Dương Văn T, bà Nguyễn Thị M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh chị Dương Thị Hải A, Dương Thị Ngọc B, Dương Văn I đều có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên.

Tại phiên họp xét kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của người khởi kiện là ông Dương Văn T, bà Nguyễn Thị M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh chị Dương Thị Hải A, chị Dương Thị Ngọc B, anh Dương Văn I; căn cứ khoản 3 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 04/2019/QĐST-HC ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

XÉT THẤY:

[1] Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn T, Thôn A, xã Y là quyết định hành chính do cơ quan hành chính nhà nước ban hành trong quá trình thực hiện quản lý hành chính nhà nước về lĩnh vực đất đai. Nội dung Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 nêu rõ:

“...Điều 2. Giao Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện phối hợp với UBND xã Y thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số seri AC 596708, cấp ngày 30/12/2008 cho ông Dương Văn T và bà Nguyễn Thị M, xã Y do quá trình kiểm tra, thẩm định không chặt chẽ dẫn đến việc công nhận diện tích đất hợp pháp tại thửa đất số 64, tờ PL15 trong giấy chứng nhận QSD đất trên tăng 80m² đất so với diện tích đất hợp pháp được Nhà nước xử lý cho hộ ông Dương Văn T;

Giao Phòng Công thương huyện chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên-Môi trường xác định rõ danh giới, mốc giới giữa vị trí đất hợp pháp của hộ ông Dương Văn T tại thửa đất số 64, tờ PL15, bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Y lập năm 1997 với lưu không đường 2C theo đúng quy định tại Nghị định số 203/HĐBT, ngày 21/12/1982 của Hội đồng bộ trưởng về việc ban hành Điều lệ bảo vệ đường bộ, đảm bảo đủ diện tích đất hợp pháp đã được cấp có thẩm quyền xử lý hợp pháp hóa quyền sử dụng cho hộ ông T là 180m². Đối với số diện tích còn lại của thửa đất, UBND xã Y xác định cụ thể, lập phương án báo cáo UBND huyện để xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật;

Giao UBND xã Y, Hợp tác xã MH kiểm tra cụ thể việc sử dụng đất 313 của hộ ông Giang Văn Q, Thôn A, xã Y; xác định rõ vi phạm và tiến hành xử lý theo đúng quy định của Luật đất đai hiện hành.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này nếu không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại, ông T có quyền khiếu nại đến Chủ tịch

UBND tỉnh Ninh Bình hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án.”.

Như vậy, nội dung Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 đã làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của gia đình ông Dương Văn T, bà Nguyễn Thị M. Ngoài ra, theo hồ sơ vụ án thể hiện thì sau khi nhận được Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 19/10/2011, gia đình ông Dương Văn T có đơn khiếu nại trong đó có nội dung không đồng ý với việc thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình và khiếu nại của gia đình ông Dương Văn T đã được các cơ quan chức năng thuộc Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình thụ lý giải quyết. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, đánh giá đúng về nội dung Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ mà đã nhận định “*Quyết định trả lời khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (không phải là Quyết định của Ủy ban nhân dân); Quyết định không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, nội dung tại Điều 2 mang tính chất chỉ đạo điều hành*” để từ đó xác định Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 không phải là đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính là không đúng pháp luật.

Từ phân tích nêu trên, xét thấy cần thiết phải hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 04/2019/QĐST-HC ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Do kháng cáo được chấp nhận nên ông Dương Văn T, bà Nguyễn Thị M và các anh chị Dương Thị Hải A, Dương Thị Ngọc B, Dương Văn I không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm c khoản 5 và khoản 6 Điều 243, khoản 3 Điều 349 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 3 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 04/2019/QĐST-HC ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Dương Văn T, bà Nguyễn Thị M và các anh chị Dương Thị Hải A, Dương Thị Ngọc B, Dương Văn I không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho các anh chị Dương Thị Hải A,

Dương Thị Ngọc B, Dương Văn I, mỗi người 300.000 đồng (theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/04487 ngày 22/5/2019, số AA/2010/04486 ngày 14/5/2019, số AA/2010/04485 ngày 14/5/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P.HCTP-VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Hải Hiệp